

Kết quả điểm thi Ứng dụng CNTT cơ bản ngày 25/03/2018

stt	Sbd	Họ Và Tên	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	Đơn vị	Lý thuyết (0,3)	Thực hành (0,7)	TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	T318001	Cao Thị Nam An	18/02/1998	Nữ	Đồng Nai	K41 Sp Văn	6.0	5.8	5.9	Trung bình	
2	T318002	Cao Thị Phương Anh	03/01/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Sinh	5.0	5.5	5.3	Trung bình	
3	T318003	Đinh Thị Kim Anh	22/07/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Vật lý	6.5	6.0	6.3	Trung bình	
4	T318004	Đinh Thị Thùy Anh	24/10/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Anh A	6.0	8.5	7.3	Khá	
5	T318005	Lê Thị Ngân Anh	13/05/1997	Nữ	Hải Dương	K40 Sp Toán	7.5	5.3	6.4	Trung bình	TH
6	T318006	Lê Thị Quỳnh Anh	05/10/1995	Nữ	Đồng Nai	K40 Mầm non A	5.5	6.5	6.0	Trung bình	
7	T318007	Nguyễn Hoàng Mai Anh	19/01/1996	Nữ	Tp.HCM	Tự do	7.0	6.0	6.5	Trung bình	
8	T318008	Nguyễn Thị Huyền Anh	13/01/1998	Nữ	Đồng Nai	K41 Sp Văn	6.0	6.0	6.0	Trung bình	
9	T318009	Nguyễn Thị Phương Anh	12/02/1997	Nữ	Bến Tre	K40 TK VP	6.0	6.0	6.0	Trung bình	
10	T318010	Nguyễn Thị Phương Anh	12/02/1997	Nữ	Bến Tre	K40 TKVP	v	v	v	Vắng	
11	T318011	Nguyễn Tuấn Anh	18/06/1992	Nam	Đồng Nai	Tự do	7.0	6.5	6.8	Trung bình	
12	T318012	Nguyễn Xuân Anh	08/10/1998	Nam	Đồng Nai	K6 Sp Anh A	6.0	6.8	6.4	Trung bình	
13	T318013	Phạm Hoàng Anh	08/11/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Kế toán	4.0	7.0	5.5	Rớt	
14	T318014	Trần Thị Duy Anh	18/02/1997	Nữ	An Giang	K40 Kế toán	5.0	7.3	6.2	Trung bình	
15	T318015	Trần Thị Kim Anh	10/10/1997	Nữ	Hà Tĩnh	K40 Tiểu học C	4.0	5.8	4.9	Rớt	LT
16	T318016	Trần Thị Kim Anh	25/06/1996	Nữ	Nam Định	K40 Mầm non A	6.0	5.5	5.8	Trung bình	LT
17	T318017	Trần Thị Ngọc Anh	23/10/1997	Nữ	Đồng Nai	K6 Sp Anh A	6.0	6.0	6.0	Trung bình	
18	T318018	Võ Thị Vân Anh	18/12/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 NN Anh A	6.0	6.3	6.2	Trung bình	
19	T318019	Hồ Gia Bảo	01/12/1997	Nam	Đồng Nai	K5 Sp Anh B	7.0	5.8	6.4	Trung bình	
20	T318020	Nguyễn Thị Ngọc Bích	12/04/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Anh B	7.0	6.0	6.5	Trung bình	
21	T318021	Mai Thị Ngọc Bình	24/04/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Kế toán	7.0	7.5	7.3	Khá	LT
22	T318022	Nguyễn Thanh Bình	05/07/1997	Nam	Đồng Nai	K5 Sp Toán	9.0	6.8	7.9	Khá	
23	T318023	Vũ Thanh Bình	08/12/1997	Nam	Đồng Nai	K5 Sp Anh B	8.5	6.8	7.7	Khá	
24	T318024	Vũ Xuân Bình	11/03/1999	Nam	Đồng Nai	K42 SP Địa	5.0	5.8	5.4	Trung bình	
25	T318025	Đinh Ngọc Quỳnh Chi	30/12/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 NN Anh A	7.5	6.8	7.2	Khá	
26	T318026	Trần Ngọc Quỳnh Chi	21/01/1997	Nữ	Sông Bé	K5 Sp Hóa	9.5	6.8	8.2	Khá	
27	T318027	Vũ Thị Mỹ Chi	12/11/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Anh B	8.5	6.3	7.4	Khá	
28	T318028	Lê Thị Chơn	07/07/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Sinh	7.0	6.0	6.5	Trung bình	
29	T318029	Nguyễn Văn Cường	02/09/1998	Nam	Đồng Nai	K6 QTKD	5.0	6.0	5.5	Trung bình	
30	T318030	Phạm Trường Đại	15/10/1996	Nam	Đồng Nai	K40 Sp Hóa	7.0	6.0	6.5	Trung bình	
31	T318031	Đặng Văn Đạo	03/11/1996	Nam	Bắc Giang	K6 QTKD	5.5	8.5	7.0	Trung bình	
32	T318032	Dương Thành Đạt	20/07/1998	Nam	Quảng Ngãi	K6 QTKD A	4.0	8.5	6.3	Rớt	
33	T318033	Nguyễn Thị Hồng Diễm	01/07/1998	Nữ	Đồng Nai	K41 QTKD A	7.0	7.5	7.3	Khá	
34	T318034	Phạm Thị Ngọc Diễm	01/01/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Kế Toán	5.0	6.5	5.8	Trung bình	
35	T318035	Lê Văn Diện	16/06/1997	Nam	Thanh Hóa	K6 QTKD A	3.0	0.0	1.5	Rớt	
36	T318036	Nguyễn Thị Hồng Diệu	23/07/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 QLĐĐ	v	v	v	Vắng	
37	T318037	Vũ Văn Đoàn	10/01/1997	Nam	Ninh Bình	K6 QTKD	6.0	0.5	3.3	Rớt	
38	T318038	Nguyễn Huỳnh Đức	28/03/1997	Nam	Đồng Nai	K5 Kế Toán	5.0	8.0	6.5	Trung bình	
39	T318039	Trần Trương Diễm Đức	28/01/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Anh B	8.0	6.5	7.3	Khá	
40	T318040	Kiều Thị Minh Dung	02/09/1998	Nữ	Đồng Nai	K6 Tiểu học A	8.0	8.0	8.0	Giỏi	
41	T318041	Nguyễn Thanh Dung	10/10/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Kế toán	7.0	6.0	6.5	Trung bình	
42	T318042	Nguyễn Thị Thùy Dung	02/11/1998	Nữ	Đồng Nai	K41 Kế toán	7.0	5.5	6.3	Trung bình	
43	T318043	Nguyễn Thị Thùy Dung	28/05/1996	Nữ	Bình Thuận	K40 Kế toán	5.5	5.0	5.3	Trung bình	
44	T318044	Trần Thị Dung	14/02/1995	Nữ	Đồng Nai	K40 Mầm non	6.0	6.0	6.0	Trung bình	
45	T318045	Nguyễn Thị Thùy Dương	11/11/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Anh B	6.0	6.0	6.0	Trung bình	
46	T318046	Trần Thị Thùy Dương	10/06/1996	Nữ	TT Huế	K40 Tiểu học C	6.0	8.3	7.2	Khá	LT
47	T318047	Trần Thị Thùy Dương	19/09/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Sp Hóa	6.0	5.0	5.5	Trung bình	
48	T318048	Châu Trần Khánh Duy	02/09/1995	Nam	Đồng Nai	K6 Sp Anh A	7.5	8.5	8.0	Giỏi	
49	T318049	Hồ Thị Bích Duyên	28/07/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Tiểu học A	7.0	7.0	7.0	Khá	
50	T318050	Hoàng Khánh Duyên	19/08/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 SP anh A	7.5	7.5	7.5	Khá	
51	T318051	Hoàng Mỹ Duyên	08/11/1996	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Anh C	5.5	8.0	6.8	Trung bình	
52	T318052	Lê Nguyễn Mỹ Duyên	17/02/1998	Nữ	Đồng Nai	K6 Kế toán A	6.0	6.5	6.3	Trung bình	
53	T318053	Lê Thị Thùy Duyên	22/12/1996	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Toán	8.5	8.5	8.5	Giỏi	

stt	Sbd	Họ Và Tên		Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	Đơn vị	Lý thuyết (0,3)	Thực hành (0,7)	TBC	Xếp loại	Ghi chú
54	T318054	Nguyễn Thị Hồng	Duyên	01/02/1997	Nữ	Lâm Đồng	K40 Kế toán	5.5	6.0	5.8	Trung bình	LT
55	T318055	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	06/07/1998	Nữ	Đồng Nai	K41 Sp Văn	4.5	6.0	5.3	Rớt	
56	T318056	Trần Thị Kim	Duyên	26/08/1998	Nữ	Đồng Nai	K6 Tiểu học A	6.0	9.0	7.5	Khá	
57	T318057	Vũ Thị Mỹ	Duyên	24/05/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Mầm non A	5.0	5.5	5.3	Trung bình	LT
58	T318058	Ngô Thị Hương	Giang	03/08/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Anh B	7.5	6.0	6.8	Trung bình	
59	T318059	Phan Thị Hương	Giang	30/03/1998	Nữ	Đồng Nai	K41 QT VP	5.5	6.0	5.8	Trung bình	
60	T318060	Bùi Thị Ngọc	Hà	07/01/1998	Nữ	Đồng Nai	K6 Kế toán A	4.0	5.5	4.8	Rớt	
61	T318061	Huỳnh Ngọc Ngân	Hà	04/09/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 TA B	6.0	6.0	6.0	Trung bình	
62	T318062	Nguyễn Thanh	Hà	27/12/1997	Nữ	Thanh Hóa	K5 Tiểu học A	5.0	3.5	4.3	Rớt	
63	T318063	Phạm Thị	Hà	27/05/1999	Nữ	Bắc Giang	K42 SP Địa	3.5	3.0	3.3	Rớt	
64	T318064	Trịnh Thị Hồng	Hà	15/04/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Sp Anh A	6.5	5.0	5.8	Trung bình	
65	T318065	Hoàng Thị	Hà	20/10/1996	Nữ	Hà Tĩnh	K6 Kế toán B	5.5	6.0	5.8	Trung bình	
66	T318066	Nguyễn Trần Bé	Hai	19/09/1997	Nữ	Đồng Tháp	K40 Sp Hóa	5.0	6.0	5.5	Trung bình	
67	T318067	Nguyễn Hoàng	Hải	04/11/1990	Nam	Đồng Nai	Tự do	6.5	6.0	6.3	Trung bình	
68	T318068	Lê Thị	Hằng	28/12/1997	Nữ	Thanh Hóa	K40 Thư Ký VP	4.5	5.5	5.0	Rớt	LT
69	T318069	Lê Thúy	Hằng	12/08/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Tiểu học B	7.5	9.0	8.3	Giỏi	TH
70	T318070	Thái Ngọc	Hạnh	10/11/1996	Nữ	Đồng nai	K40 TK VP	v	v	v	Vắng	
71	T318071	Thái Ngọc	Hạnh	10/11/1996	Nữ	Đồng Nai	K40 TKVP	4.0	6.0	5.0	Rớt	
72	T318072	Hồ Hữu	Hào	21/07/1997	Nam	Đồng Nai	K5 Sp Toán	7.0	5.2	6.1	Trung bình	
73	T318073	Hoàng Thị	Hào	16/08/1998	Nữ	Quảng Bình	K6 Kế toán A	8.0	5.0	6.5	Trung bình	
74	T318074	Lưu Thị Thứ	Hậu	02/10/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 SP Anh B	6.0	4.0	5.0	Rớt	
75	T318075	Nguyễn Thị Minh	Hậu	07/02/1997	Nữ	Tp.HCM	K5 NN Anh B	6.5	6.5	6.5	Trung bình	
76	T318076	Lại Thu	Hiền	08/02/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 GD CD	7.0	6.3	6.7	Trung bình	LT
77	T318077	Nguyễn Thảo	Hiền	21/07/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 NN Anh A	7.0	6.5	6.8	Trung bình	
78	T318078	Nguyễn Thị Mỹ	Hiền	10/08/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 TA B	8.0	6.3	7.2	Khá	
79	T318079	Trần Lê Thảo	Hiền	10/10/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Kế toán	6.0	6.0	6.0	Trung bình	
80	T318080	Vũ Thị Thu	Hiền	07/01/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Mầm non A	7.0	6.5	6.8	Trung bình	LT
81	T318081	Khổng Minh	Hiếu	22/01/1997	Nam	Tp.HCM	K5 Sp Anh A	7.0	6.3	6.7	Trung bình	
82	T318082	Nguyễn Thị Ngọc	Hiếu	20/08/1998	Nữ	Đồng Nai	K41 Sp Văn	5.0	6.3	5.7	Trung bình	
83	T318083	Nguyễn Thị Thanh	Hiếu	11/01/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Tiểu học A	7.5	8.5	8.0	Giỏi	
84	T318084	Vũ Thị	Hoa	04/02/1992	Nữ	Thanh Hóa	K6 Tiểu học A	7.0	6.3	6.7	Trung bình	
85	T318085	Phạm Thanh	Hóa	17/07/1997	Nam	Cần thơ	K40 Sp Toán	6.0	5.5	5.8	Trung bình	LT
86	T318086	Trình Thị Thu	Hoài	06/08/1997	Nữ	Thanh Hóa	K5 Kế toán	6.0	5.5	5.8	Trung bình	
87	T318087	Trương Thị	Hoàn	20/11/1998	Nữ	Thanh Hóa	K42 SP Địa	6.0	5.5	5.8	Trung bình	
88	T318088	Nguyễn Ngọc	Hoàng	21/11/1997	Nam	Đồng Nai	K40 Kế toán	8.0	7.5	7.8	Khá	LT
89	T318089	Lê Thị Thu	Hồng	25/12/1996	Nữ	Thanh Hóa	K40 SP Văn	5.0	6.0	5.5	Trung bình	
90	T318090	Nguyễn Thị Bích	Hồng	07/03/1997	Nữ	Hà Nam	K5 Sp Hóa	8.0	9.3	8.7	Giỏi	
91	T318091	Thái Thị Thu	Hồng	28/11/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Mầm non A	6.5	6.8	6.7	Trung bình	LT
92	T318092	Phạm Thị Bích	Hợp	17/12/1998	Nữ	Tp.HCM	K6 Tiểu học A	6.0	4.8	5.4	Rớt	
93	T318093	Hồ Nhật	Huê	09/01/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 TKVP	4.5	5.5	5.0	Rớt	LT
94	T318094	Trịnh Thị	Huế	19/12/1997	Nữ	Thanh Hóa	K40 Kế toán	6.5	3.0	4.8	Rớt	
95	T318095	Tô Thị	Huệ	20/11/1996	Nữ	Nghệ An	K40 Tiểu học B	6.0	5.0	5.5	Trung bình	
96	T318096	Nguyễn Huỳnh Hoài	Hương	29/09/1999	Nữ	Bình Thuận	K42 SP Địa	6.5	4.5	5.5	Rớt	
97	T318097	Nguyễn Quỳnh	Hương	23/06/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Kế toán	5.0	7.5	6.3	Trung bình	LT
98	T318098	Phạm Thị	Hương	24/02/1997	Nữ	Bình Dương	K40 Tiểu học C	4.0	6.3	5.2	Rớt	
99	T318099	Phan Thị Diễm	Hương	18/08/1998	Nữ	Hà Tĩnh	K41 Sp Văn	6.0	5.3	5.7	Trung bình	
100	T318100	Trần Ngọc Mai	Hương	13/11/1998	Nữ	Đồng Nai	K6 Kế toán A	5.0	3.8	4.4	Rớt	
101	T318101	Trần Thị Lan	Hương	27/12/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Sinh	8.0	5.5	6.8	Trung bình	
102	T318102	Trần Thị Trúc	Hương	20/12/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 AVTM	5.0	5.0	5.0	Trung bình	
103	T318103	Nguyễn Thị Thu	Huỳnh	06/09/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Sinh	5.0	4.3	4.7	Rớt	
104	T318104	Đinh Thị Ngọc	Huyền	26/01/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Anh A	7.5	5.5	6.5	Trung bình	
105	T318105	Lê Thị Khánh	Huyền	17/05/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Tiểu học A	8.0	6.3	7.2	Khá	
106	T318106	Lê Thị Mỹ	Huyền	03/08/1999	Nữ	Đồng Nai	K42 SP Địa	4.0	4.3	4.2	Rớt	
107	T318107	Vũ Diệp Khánh	Huyền	06/07/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Kế toán	4.0	5.3	4.7	Rớt	
108	T318108	Nguyễn Đức	Huỳnh	29/10/1997	Nam	Đồng Nai	K5 Sp Anh B	7.5	7.3	7.4	Khá	
109	T318109	Nguyễn Bảo	Khang	21/09/1997	Nam	Tp.HCM	K5 Sp Anh B	7.5	8.8	8.2	Giỏi	
110	T318110	Thoàng Từ	Khang	24/03/1997	Nam	Đồng Nai	K5 Sp Hóa	6.0	6.0	6.0	Trung bình	
111	T318111	Nguyễn Kim Bảo	Khánh	11/05/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Anh B	8.5	6.3	7.4	Khá	

stt	Sbd	Họ Và Tên		Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	Đơn vị	Lý thuyết (0,3)	Thực hành (0,7)	TBC	Xếp loại	Ghi chú
112	T318112	Phạm Thị Kim	Khánh	03/09/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Tiểu học B	5.5	6.0	5.8	Trung bình	
113	T318113	Trần Quốc	Khánh	24/08/1997	Nam	Đồng Nai	K5 Kế Toán	4.0	7.8	5.9	Rớt	
114	T318114	Trần Bạch	Kim	10/08/1997	Nam	Đồng Nai	Tự do	5.5	5.5	5.5	Trung bình	
115	T318115	Đặng Xuân	Kỳ	22/04/1992	Nam	Bình Định	Tự do	6.5	6.5	6.5	Trung bình	
116	T318116	Nguyễn Thị Hồng	Lam	24/12/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Sp Văn	6.0	5.8	5.9	Trung bình	
117	T318117	Ngô Ngọc	Lâm	20/05/1981	Nam	Đồng Nai	Tự do	7.5	5.5	6.5	Trung bình	
118	T318118	Đồng Lê Diệu Thiên	Lan	09/04/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Sp Hóa	6.0	6.0	6.0	Trung bình	
119	T318119	Mạc Tiểu	Lành	29/01/1998	Nữ	Đồng Nai	K6 Tiểu học A	6.0	5.5	5.8	Trung bình	
120	T318120	Lê Thị Nhật	Lệ	29/05/1998	Nữ	Thái Bình	K6 Tiểu học A	6.0	6.0	6.0	Trung bình	
121	T318121	Vũ Thị Khả	Lệ	10/02/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Sinh	6.0	6.3	6.2	Trung bình	
122	T318122	Hoàng Thị	Liên	24/12/1997	Nữ	Hà Nội	K40 Tiểu học C	3.0	7.5	5.3	Rớt	LT
123	T318123	Nguyễn Thị Hồng	Liên	20/11/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Tiểu học B	7.5	7.5	7.5	Khá	LT
124	T318124	Trần Hoàng	Lin	20/11/1996	Nữ	Đồng Nai	K5 Tiểu học A	6.0	6.5	6.3	Trung bình	
125	T318125	Cao Thị Mỹ	Linh	24/10/1997	Nữ	Hà Nam	K5 Sp Anh	7.5	4.5	6.0	Rớt	
126	T318126	Deng Ngọc	Linh	02/04/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Sp Văn	5.5	5.0	5.3	Trung bình	
127	T318127	Hà Thị Mỹ	Linh	18/05/1997	Nữ	Thái Bình	K5 Kế toán	6.0	6.0	6.0	Trung bình	
128	T318128	Lê Thị	Linh	01/10/1998	Nữ	Thanh Hóa	K6 Tiểu học A	6.0	3.8	4.9	Rớt	
129	T318129	Nguyễn Thị Thùy	Linh	29/03/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Anh C	7.0	6.8	6.9	Trung bình	
130	T318130	Trần Hà Gia	Linh	13/08/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 TKVP	3.5	5.8	4.7	Rớt	LT
131	T318131	Võ Thị Cẩm	Linh	29/12/1997	Nữ	Bến Tre	K5 Kế toán	4.5	5.3	4.9	Rớt	
132	T318132	Vũ Thị Linh	Linh	20/07/1998	Nữ	Thanh Hóa	K6 Kế toán A	5.0	5.0	5.0	Trung bình	
133	T318133	Huỳnh Thị Minh	Loan	16/10/1998	Nữ	Đồng Nai	K42 SP Địa	5.0	5.3	5.2	Trung bình	
134	T318134	Nguyễn Hồng	Lộc	18/12/1997	Nữ	Đồng Nai	K6 Kế toán A	7.0	6.3	6.7	Trung bình	
135	T318135	Nguyễn Thị Quỳnh	Lộc	04/05/1998	Nữ	Đồng Nai	K6 Sp Hóa	7.0	5.0	6.0	Trung bình	
136	T318136	Phạm Thị	Lương	28/02/1994	Nữ	Đồng Nai	K40 Sp Văn	6.0	7.3	6.7	Trung bình	LT
137	T318137	Đồng Thị Thảo	Ly	29/08/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Sinh	6.5	6.0	6.3	Trung bình	
138	T318138	Trần Thảo	Ly	10/06/1997	Nữ	Hải Dương	K40 Tiểu học C	4.0	7.5	5.8	Rớt	LT
139	T318139	Trần Thị Trương	Lý	22/05/1995	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Anh B	7.0	6.5	6.8	Trung bình	
140	T318140	Chu Thị	Mai	22/04/1996	Nữ	Thanh Hóa	K40 Tiểu học C	7.5	8.3	7.9	Khá	LT
141	T318141	Lê Thị Thanh	Mai	23/10/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Kế toán	7.0	8.3	7.7	Khá	
142	T318142	Lý Đức	Mai	20/11/1998	Nữ	Đồng Nai	K6 Kế toán A	6.5	6.8	6.7	Trung bình	
143	T318143	Nguyễn Thị Xuân	Mai	28/10/1997	Nữ	Đồng Nai	K6 Mầm non A	7.0	5.5	6.3	Trung bình	
144	T318144	Trần Thị	Mai	11/06/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Sp Văn	5.0	5.3	5.2	Trung bình	LT
145	T318145	Phạm Huệ	Mẫn	02/10/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Anh A	8.0	5.5	6.8	Trung bình	
146	T318146	Thị	Mến	28/02/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 TKVP	6.5	5.5	6.0	Trung bình	
147	T318147	Nguyễn Thị Xuân	Minh	06/01/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Tiếng Anh B	6.0	5.5	5.8	Trung bình	LT
148	T318148	Bùi Thị Hà	My	12/05/1997	Nữ	Tp.HCM	K40 Sp Văn	4.0	5.8	4.9	Rớt	LT
149	T318149	Đỗ Thị Trà	My	18/09/1998	Nữ	Đồng Nai	K6 Sp Hóa	6.0	7.0	6.5	Trung bình	
150	T318150	Nguyễn Thị Trà	My	22/06/1996	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Hóa	5.0	5.5	5.3	Trung bình	
151	T318151	Nguyễn Trần Kiều	My	28/11/1999	Nữ	Đồng Nai	K42 SP Địa	v	v	v	Vắng	
152	T318152	Phạm Thị Hải	My	16/08/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Toán	6.0	5.8	5.9	Trung bình	
153	T318153	Phan Thị Hà	My	11/11/1998	Nữ	Quảng Trị	K6 Kế toán A	4.5	6.3	5.4	Rớt	
154	T318154	Nguyễn Thanh	Mỹ	10/10/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Kế toán	7.0	6.0	6.5	Trung bình	
155	T318155	Trần Như	Mỹ	11/03/1999	Nam	Đồng Nai	K42 SP Địa	2.5	6.3	4.4	Rớt	
156	T318156	Vũ Thị Vân	Nam	18/05/1997	Nữ	Nghệ An	K5 Tiểu học A	8.0	7.5	7.8	Khá	
157	T318157	Hoàng Thị Thúy	Nga	18/07/1995	Nữ	Đồng Nai	K38 avtm	4.5	6.8	5.7	Rớt	LT
158	T318158	Ngô Thị Hồng	Nga	21/12/1994	Nữ	Đồng Nai	K6 Kế toán A	6.0	6.5	6.3	Trung bình	
159	T318159	Nguyễn Thị Thanh	Nga	12/06/1997	Nữ	Thái Bình	K5 Sp Hóa	6.5	8.0	7.3	Khá	
160	T318160	Bùi Thị Kim	Ngân	26/07/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Sinh	8.0	6.8	7.4	Khá	
161	T318161	Ngô Thi Thu	Ngân	17/09/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Tiểu học A	7.5	6.8	7.2	Khá	LT
162	T318162	Nguyễn Mỹ Xuân	Ngân	30/12/1998	Nữ	Bình Dương	K41 Sp Văn	4.5	6.5	5.5	Rớt	
163	T318163	Nguyễn Thị Trúc	Ngân	24/10/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Kế toán	6.0	8.0	7.0	Khá	
164	T318164	Trịnh Thị Kim	Ngân	28/10/1998	Nữ	Đồng Nai	K6 Sp Hóa	5.0	8.0	6.5	Trung bình	
165	T318165	Hồ Hồng Như	Ngọc	24/05/1997	Nữ	Sóc Trăng	K40 Tiểu học B	6.0	7.0	6.5	Trung bình	
166	T318166	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	21/09/1996	Nữ	Đồng Nai	K4 Kế toán A	3.5	7.8	5.7	Rớt	
167	T318167	Lê Ngọc Như	Nguyệt	17/01/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Anh A	7.0	1.8	4.4	Rớt	
168	T318168	Nguyễn Thị	Nguyệt	10/06/1997	Nữ	Nghệ An	K40 Sp Văn	5.0	6.0	5.5	Trung bình	LT
169	T318169	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt	28/01/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Mầm non A	5.5	7.3	6.4	Trung bình	

stt	Sbd	Họ Và Tên		Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	Đơn vị	Lý thuyết (0,3)	Thực hành (0,7)	TBC	Xếp loại	Ghi chú
170	T318170	Trần Thị Minh	Nguyệt	19/02/1997	Nữ	Đồng Nai	K41 Sp Anh	7.0	8.0	7.5	Khá	
171	T318171	Nguyễn Thị	Nhan	03/10/1997	Nữ	Nam Định	K40 Tiểu học A	6.5	6.8	6.7	Trung bình	LT
172	T318172	Võ Thanh Tài	Nhân	23/06/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Sp Toán	7.5	6.8	7.2	Khá	LT
173	T318173	Nguyễn Hoàng Minh	Nhật	05/09/1997	Nam	Đồng Nai	K5 Sp Anh B	8.0	9.0	8.5	Giỏi	
174	T318174	Hoàng Thị Yến	Nhi	04/02/1997	Nữ	Đà Nẵng	K40 SP Anh B	5.0	4.0	4.5	Rót	
175	T318175	Nguyễn Trần Yến	Nhi	12/02/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Anh B	6.0	6.3	6.2	Trung bình	
176	T318176	Phạm Thị Thùy	Nhi	23/11/1997	Nữ	?????	K42 SP Địa	3.0	4.8	3.9	Rót	
177	T318177	Trần Huỳnh Huệ	Nhi	18/02/1997	Nữ	Tp.HCM	K5 Sp Anh B	7.5	5.0	6.3	Trung bình	
178	T318178	Văn Thị Phương	Nhi	20/10/1997	Nữ	Vĩnh Long	K40 AVTM	5.0	2.8	3.9	Rót	
179	T318179	Võ Tuyết	Nhi	13/03/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Sp Văn	5.5	7.3	6.4	Trung bình	LT
180	T318180	Đinh Thị Quỳnh	Như	26/02/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Tiểu học A	6.0	6.8	6.4	Trung bình	
181	T318181	Huỳnh Võ Anh	Như	10/09/1998	Nữ	Đồng Nai	K6 Mầm non B	4.0	6.0	5.0	Rót	
182	T318182	Lê Quỳnh	Như	30/04/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 GD CD	6.0	2.8	4.4	Rót	TH
183	T318183	Trần Thị Hồng	Như	20/01/1997	Nữ	Bến Tre	K41 Sp Văn	4.0	2.0	3.0	Rót	
184	T318184	Trịnh Thị Quỳnh	Như	12/11/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Tiểu học A	5.5	7.8	6.7	Trung bình	LT
185	T318185	Trương Quỳnh	Như	16/06/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Tiểu học A	6.0	5.8	5.9	Trung bình	
186	T318186	Nguyễn Thị	Nhung	08/02/1998	Nữ	Bình Thuận	K41 Kế toán	3.5	2.5	3.0	Rót	
187	T318187	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	01/06/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 QTKD	6.5	6.5	6.5	Trung bình	
188	T318188	Phạm Thị Ánh	Nhung	02/01/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Mầm non A	7.0	6.8	6.9	Trung bình	LT
189	T318189	Dương Văn	Nhứt	13/03/1995	Nam	Đồng Nai	K39 QLDD	4.0	4.8	4.4	Rót	
190	T318190	Phạm Thị Kiều	Ninh	09/02/1995	Nữ	Đồng Nai	K40 GD CD	7.5	3.3	5.4	Rót	TH
191	T318191	Cao Thị	Oanh	11/03/1996	Nữ	Đồng Nai	K40 Mầm non A	3.5	6.5	5.0	Rót	LT
192	T318192	Hoàng Thị	Oanh	02/02/1998	Nữ	Hà Tĩnh	K6 Kế toán B	5.0	5.3	5.2	Trung bình	
193	T318193	Trần Thị Kim	Oanh	17/05/1997	Nữ	Bắc Giang	K5 Tiểu học A	5.5	7.3	6.4	Trung bình	
194	T318194	Võ Thị Lâm	Oanh	04/01/1998	Nữ	Đồng Nai	K41 Sp Toán	9.0	8.3	8.7	Giỏi	
195	T318195	Bùi Khắc	Phong	09/07/1991	Nam	Đồng Nai	Tự do	7.5	7.5	7.5	Khá	
196	T318196	Nguyễn Ngọc	Phú	22/03/1997	Nam	Long An	K5 Sp Sinh	6.0	5.5	5.8	Trung bình	
197	T318197	Nguyễn Vũ Thiên	Phú	12/12/1996	Nam	Ninh Bình	K40 Sp Hóa	5.0	5.3	5.2	Trung bình	
198	T318198	Cao Thanh	Phúc	03/06/1996	Nam	Đồng Nai	K5 Sp Toán	6.0	5.5	5.8	Trung bình	
199	T318199	Lục Thị Minh	Phụng	16/02/1997	Nữ	Bắc Giang	K40 Tiểu học C	5.0	7.3	6.2	Trung bình	LT
200	T318200	Phạm Thị	Phương	25/05/1999	Nữ	Đồng Nai	K42 SP Địa	6.5	3.3	4.9	Rót	
201	T318201	Trần Thị	Phương	04/10/1997	Nữ	Thanh Hóa	K5 Sp Anh B	5.5	5.0	5.3	Trung bình	
202	T318202	Trịnh Xuân	Phương	07/08/1995	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Hóa	5.5	3.0	4.3	Rót	
203	T318203	Đặng Thị Bích	Phượng	23/01/1998	Nữ	Đồng Nai	K41 Tiểu học B	7.0	5.3	6.2	Trung bình	
204	T318204	Nguyễn Thị Thúy	Phượng	03/07/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Sp Hóa	4.5	5.0	4.8	Rót	
205	T318205	Phạm Thị Ngọc	Phượng	09/09/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Anh A	8.5	5.8	7.2	Trung bình	
206	T318206	Phạm Duy	Quang	08/10/1994	Nam	Đồng Nai	K41 Sp Văn	6.0	5.5	5.8	Trung bình	
207	T318207	Thiều Minh	Quang	01/02/1996	Nam	Đồng Nai	K39 SP Toán	6.0	3.8	4.9	Rót	
208	T318208	Phạm Anh	Quốc	25/09/1997	Nam	Thái Bình	K5 Sp Anh B	7.0	5.0	6.0	Trung bình	
209	T318209	Trần Khánh	Quyên	05/05/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 AVTM	5.0	3.5	4.3	Rót	
210	T318210	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	29/03/1995	Nữ	Đồng Nai	K38 avtm	6.0	5.0	5.5	Trung bình	
211	T318211	Vũ Thị Thúy	Quỳnh	29/06/1996	Nữ	Nam Định	K5 QTKD	8.0	5.3	6.7	Trung bình	
212	T318212	Đào Thanh	Sang	28/05/1997	Nam	Đồng Nai	K5 NN Anh B	6.0	6.0	6.0	Trung bình	
213	T318213	Hồ Văn	Sang	13/06/1996	Nam	Đồng Nai	K5 Sp Sinh	7.0	7.3	7.2	Khá	
214	T318214	Phan Thanh	Sang	02/02/1997	Nam	Đồng Nai	K5 Sp Anh B	9.0	6.8	7.9	Khá	
215	T318215	Đô Thị Hồng	Sương	24/04/1997	Nữ	Bình Thuận	K5 NN Anh A	8.0	5.8	6.9	Trung bình	
216	T318216	Phạm Thị Thu	Sương	04/04/1996	Nữ	Quảng Ngãi	K40 QLDD	v	v	v	Vắng	
217	T318217	Nguyễn Đức	Tài	22/03/1997	Nam	Đồng Nai	K41 Sp Văn	4.0	5.5	4.8	Rót	
218	T318218	Nguyễn Thị Băng	Tâm	21/04/1996	Nữ	Đồng Nai	K40 TKVP	5.0	6.3	5.7	Trung bình	LT
219	T318219	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	17/07/1997	Nữ	Quảng Ngãi	K40 Mầm non A	6.0	5.3	5.7	Trung bình	LT
220	T318220	Vũ Duy	Tân	15/09/1997	Nam	Tp.HCM	K40 Tiếng Anh B	4.5	3.5	4.0	Rót	
221	T318221	Nguyễn Kim	Thanh	30/04/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 GD CD	4.0	4.5	4.3	Rót	
222	T318222	Trịnh Phạm Phương	Thanh	23/06/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Anh A	6.5	7.0	6.8	Trung bình	
223	T318223	Phạm Công	Thành	24/09/1998	Nam	Đồng Nai	K42 SP Địa	2.0	3.3	2.7	Rót	
224	T318224	Đào Thị Thu	Thảo	07/04/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Tiểu học C	8.5	6.8	7.7	Khá	
225	T318225	Lê Thị Thu	Thảo	28/10/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Toán A	6.5	6.0	6.3	Trung bình	
226	T318226	Nguyễn Thị	Thảo	09/09/1998	Nữ	Nghệ An	K41 Tiểu học B	6.5	6.5	6.5	Trung bình	
227	T318227	Nguyễn Thị Phương	Thảo	19/09/1997	Nữ	Đồng Nai	K6 Sp Toán	7.0	6.3	6.7	Trung bình	TH

stt	Sbd	Họ Và Tên		Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	Đơn vị	Lý thuyết (0,3)	Thực hành (0,7)	TBC	Xếp loại	Ghi chú
228	T318228	Phạm Thanh Phương	Thảo	15/01/1996	Nữ	Đồng Nai	K40 TA B	4.0	3.0	3.5	Rốt	
229	T318229	Phạm Thị Thu	Thảo	03/01/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Anh A	7.5	5.5	6.5	Trung bình	
230	T318230	Phan Thị Thu	Thảo	01/04/1998	Nữ	Đồng Nai	K41 Tiểu học A	6.0	7.5	6.8	Trung bình	
231	T318231	Trần Thị Phương	Thảo	05/01/1997	Nữ	Nghệ An	K5 Sp Anh C	6.0	2.3	4.2	Rốt	
232	T318232	Vũ Hoàng Thanh	Thảo	18/11/1997	Nữ	Tp.HCM	K5 Sp Lý	8.5	5.0	6.8	Trung bình	
233	T318233	Vũ Thị	Thảo	27/05/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 TA B	6.0	5.0	5.5	Trung bình	
234	T318234	Nguyễn Hoàng Kim	Thị	27/05/1998	Nữ	Đồng Nai	K41 Tiểu học A	7.0	5.0	6.0	Trung bình	
235	T318235	Nguyễn Ngọc Minh	Thị	02/09/1996	Nữ	Đồng Nai	K5 Tiểu học A	7.0	6.0	6.5	Trung bình	
236	T318236	Lê Phong	Thiên	19/11/1998	Nam	Đồng Nai	K42 SP Địa	3.5	2.5	3.0	Rốt	
237	T318237	Mai Thị	Thiện	02/04/1996	Nữ	Quảng Bình	K40 Kế toán	6.0	4.5	5.3	Rốt	
238	T318238	Nguyễn Trọng	Thiện	15/08/1997	Nam	Đồng Nai	K5 NN Anh B	6.0	5.8	5.9	Trung bình	
239	T318239	Phạm Hoàng	Thơ	20/01/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Kế toán	5.5	5.0	5.3	Trung bình	
240	T318240	Nguyễn Hữu	Thọ	15/08/1995	Nam	Đồng Nai	K40 AVTM	6.0	4.3	5.2	Rốt	
241	T318241	Trần Thị Hồng	Thọ	08/01/1996	Nữ	Đồng Nai	K40 Sp Văn	5.5	5.0	5.3	Trung bình	LT
242	T318242	Bùi Thị	Thoa	20/08/1996	Nữ	Đồng Nai	K40 Mầm non A	5.0	5.5	5.3	Trung bình	LT
243	T318243	Nguyễn Hoàng	Thông	22/11/1983	Nam	Tp.HCM	Tự do	7.0	4.0	5.5	Rốt	
244	T318244	Nguyễn Anh	Thư	04/11/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Lý	7.0	6.3	6.7	Trung bình	
245	T318312	Nguyễn Minh	Thư	05/11/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 SP Anh B	6.0	5.3	5.7	Trung bình	
246	T318245	Quách Kim Tiêu	Thư	14/12/1997	Nữ	Bình Dương	K40 Kế toán	4.5	5.3	4.9	Rốt	
247	T318246	Nguyễn Thị Diệu	Thương	08/04/1996	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Vật lý	5.5	6.5	6.0	Trung bình	
248	T318247	Bùi Thị	Thúy	21/01/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Mầm non B	6.0	4.3	5.2	Rốt	
249	T318248	Lương Thị	Thúy	15/11/1997	Nữ	Nam Định	K5 Sp Anh B	6.0	7.0	6.5	Trung bình	
250	T318249	Nguyễn Vân	Thúy	02/06/1996	Nữ	Quảng Bình	Tự do	7.0	3.5	5.3	Rốt	
251	T318250	Bùi Thị Thanh	Thùy	28/11/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Sp Anh A	5.5	5.0	5.3	Trung bình	TH
252	T318251	Hồ Thị Ngọc	Thủy	06/04/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Mầm non B	7.0	4.5	5.8	Rốt	
253	T318252	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	28/04/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Lý	6.0	7.3	6.7	Trung bình	
254	T318253	Vũ Thị	Thủy	06/10/1997	Nữ	Nghệ An	K40 Kế toán	6.0	4.5	5.3	Rốt	
255	T318254	Dương Thị Mỹ	Tiên	04/09/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Mầm non A	6.5	6.3	6.4	Trung bình	
256	T318255	Lâm Thủy	Tiên	07/04/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Anh B	6.0	4.3	5.2	Rốt	
257	T318256	Nguyễn Ngọc Thủy	Tiên	27/03/1998	Nữ	Đồng Nai	K6 Sp Lý	7.5	5.3	6.4	Trung bình	
258	T318257	Nguyễn Trần Thủy	Tiên	03/06/1993	Nữ	Đồng Nai	K40 Mầm non A	7.0	7.0	7.0	Khá	LT
259	T318258	Phạm Thị Thủy	Tiên	27/09/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Sp Hóa	6.0	5.3	5.7	Trung bình	
260	T318259	Nguyễn Văn	Tiến	28/07/1998	Nam	Đồng Nai	K41 Sp Văn	7.0	3.0	5.0	Rốt	
261	T318260	Trương Thị	Tiền	20/07/1996	Nữ	Đồng Nai	K5 SP Hóa	8.0	6.0	7.0	Khá	
262	T318261	Phạm Dương Thanh	Toàn	02/05/1997	Nam	Đồng Nai	K5 Sp Toán B	8.5	7.5	8.0	Giỏi	
263	T318262	Lê Thùy	Trâm	25/07/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Hóa	9.0	9.8	9.4	Giỏi	
264	T318263	Lê Vũ Bảo	Trâm	24/03/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Mầm non A	5.0	6.3	5.7	Trung bình	LT
265	T318264	Đinh Ngọc Thiên	Trang	15/12/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Anh A	4.0	6.5	5.3	Rốt	
266	T318265	Lê Thị	Trang	28/11/1997	Nữ	Đắk Lắk	K5 Sp Anh C	6.0	6.5	6.3	Trung bình	
267	T318266	Lê Thị Quỳnh	Trang	25/12/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Sp Hóa	3.0	6.5	4.8	Rốt	lt
268	T318268	Nguyễn Thị Thanh	Trang	05/02/1998	Nữ	Đồng Nai	K6 Tiểu học B	4.5	5.5	5.0	Rốt	LT
269	T318269	Nguyễn Thu	Trang	09/01/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Anh B	6.0	4.3	5.2	Rốt	
270	T318270	Phạm Thị Thủy	Trang	05/02/1997	Nữ	Đồng Nai	K6 Tiểu học C	6.0	5.5	5.8	Trung bình	
271	T318271	Phạm Thùy	Trang	06/09/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Sp Văn	4.0	4.8	4.4	Rốt	
272	T318272	Đào Ngọc Phương	Trình	29/05/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Mầm non B	4.5	4.0	4.3	Rốt	
273	T318273	Phan Thị Việt	Trình	16/12/1995	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Anh A	v	v	v	Vắng	
274	T318274	Quế Mỹ	Trình	07/07/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Tiểu học A	4.0	6.0	5.0	Rốt	
275	T318275	Trần Nguyễn Ngọc	Trình	26/12/1997	Nữ	Bình Thuận	K40 Tiểu học C	6.0	4.5	5.3	Rốt	TH
276	T318276	Trình Ngọc Ngọc Diễm	Trình	18/08/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Sinh	4.0	4.0	4.0	Rốt	
277	T318277	Trần Văn	Trúc	03/11/1997	Nam	Nam Định	K40 Sp Toán	5.0	4.5	4.8	Rốt	TH
278	T318278	Hồ Cẩm	Tú	06/11/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Tiểu học A	6.5	7.3	6.9	Trung bình	
279	T318279	Nguyễn Xuân Bảo	Tú	02/04/1998	Nữ	Đồng Nai	K6 Tiểu học C	7.0	6.8	6.9	Trung bình	
280	T318280	Nguyễn Văn	Tứ	21/02/1997	Nam	Đồng Nai	K5 Kế Toán	v	v	v	Vắng	
281	T318281	Nguyễn Minh	Tuấn	01/11/1997	Nam	Đồng Nai	K5 Sp Hóa	8.0	8.8	8.4	Giỏi	
282	T318282	Hồ Phương	Tuyền	07/11/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 QLDD	5.0	3.8	4.4	Rốt	
283	T318283	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	20/08/1998	Nữ	Đồng Nai	K6 Mầm non B	6.5	5.8	6.2	Trung bình	
284	T318284	Phạm Thị Bích	Tuyền	05/09/1999	Nữ	Đồng Nai	K42 SP Địa	5.0	3.3	4.2	Rốt	
285	T318285	Tạ Thị Thanh	Tuyền	16/03/1996	Nữ	Đồng Nai	K40 TK VP	5.5	5.8	5.7	Trung bình	LT

stt	Sbd	Họ Và Tên		Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	Đơn vị	Lý thuyết (0,3)	Thực hành (0,7)	TBC	Xếp loại	Ghi chú
286	T318286	Trần Thị Bích	Tuyền	21/01/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Anh B	6.0	7.5	6.8	Trung bình	
287	T318287	Đinh Thị Thảo	Uyên	09/11/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Tiểu học A	6.5	6.0	6.3	Trung bình	
288	T318288	Đỗ Diễm	Uyên	25/06/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 Kế toán	5.0	7.0	6.0	Trung bình	
289	T318289	Hà Hoàng	Uyên	24/11/1995	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Sinh	6.5	7.0	6.8	Trung bình	
290	T318290	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	16/03/1997	Nữ	Hà Tĩnh	K5 QTKD	7.0	7.5	7.3	Khá	
291	T318291	Trịnh Tú	Uyên	06/03/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Tiểu học C	7.5	5.0	6.3	Trung bình	
292	T318292	Dương Thị Thu	Vân	07/08/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 TKVP	8.0	5.5	6.8	Trung bình	LT
293	T318293	Nguyễn Thị Ngọc	Vân	10/10/1996	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Hóa	6.5	8.3	7.4	Khá	
294	T318294	Trần Thị Cẩm	Vân	05/06/1996	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Hóa	6.5	8.0	7.3	Khá	
295	T318295	Trần Thị Hồng	Vân	22/10/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Hóa	8.5	8.3	8.4	Giỏi	
296	T318296	Lê Thảo	Vi	27/11/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Anh B	8.0	7.8	7.9	Khá	
297	T318297	Nguyễn Thị Hoài	Vi	19/03/1998	Nữ	Hải Dương	K6 Tiểu học C	6.0	5.0	5.5	Trung bình	
298	T318298	Phan Thị Tường	Vi	19/06/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Tiểu học B	5.5	8.3	6.9	Trung bình	
299	T318299	Trịnh Thị Bích	Việt	09/07/1998	Nữ	Đồng Nai	K6 Tiểu học C	7.5	7.0	7.3	Khá	
300	T318300	Lê Tuyết	Vy	04/01/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Kế toán	6.0	6.8	6.4	Trung bình	
301	T318301	Nguyễn Hạ	Vy	07/11/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 TA B	4.0	5.0	4.5	Rớt	
302	T318302	Nguyễn Huỳnh	Vy	14/03/1997	Nữ	Vũng Tàu	K40 Sp Văn	7.0	6.5	6.8	Trung bình	
303	T318303	Nguyễn Thị Yến	Vy	23/12/1997	Nữ	Đồng Nai	K40 TCNH	8.0	6.0	7.0	Khá	
304	T318304	Trần Thụy	Vy	13/06/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Sinh	7.0	5.5	6.3	Trung bình	
305	T318305	Vũ Nguyễn Trang	Vy	29/09/1997	Nữ	Đồng Nai	K5 Kế Toán	6.0	7.0	6.5	Trung bình	
306	T318306	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	01/01/1995	Nữ	Đồng Nai	K41 Sp Văn	7.0	6.0	6.5	Trung bình	
307	T318307	Lê Như	Ý	20/07/1994	Nam	Bình Định	Tự do	6.0	5.0	5.5	Trung bình	
308	T318308	Lê Hoàng Như	Yến	25/02/1995	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Anh B	6.0	7.5	6.8	Trung bình	
309	T318309	Nguyễn Thị Hải	Yến	04/02/1998	Nữ	Đồng Nai	K6 Tiểu học C	7.5	6.0	6.8	Trung bình	
310	T318310	Nguyễn Thị Kim	Yến	22/12/1996	Nữ	Đồng Nai	K5 Sp Hóa	6.5	4.5	5.5	Rớt	
311	T318311	Phạm Hoàng Kim	Yến	03/09/1995	Nữ	Đồng Nai	K40 Mầm non A	7.0	6.0	6.5	Trung bình	LT